

Số: 472/2022/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 12 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 586/2022/TLST-HNGĐ ngày 16/11/2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Nguyên đơn: **Chị Đào Thị Thanh T**, sinh năm 1990.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Trí U**, sinh năm 1991.

Cùng trú tại: Số 5, tổ 12, phường D V H, quận C G, Thành phố H N.

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Đào Thị Thanh T**, sinh năm 1990.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Trí U**, sinh năm 1991.

Cùng trú tại: Số 5, tổ 12, phường D V H, quận C G, Thành phố H N.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị Thanh T và anh Nguyễn Trí U thống

nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Đào Thị Thanh T và anh Nguyễn Trí U cùng thống nhất xác định anh chị có 03 (Ba) con chung là cháu Nguyễn Trí V, sinh ngày 20/11/2011, cháu Nguyễn Hải Y, sinh ngày 05/12/2013 và cháu Nguyễn Hải A, sinh ngày 26/12/2017. Ly hôn, anh chị cùng thống nhất xác định, giao cả 03 (Ba) cho chị Đào Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng và anh Nguyễn Trí U không phải cấp dưỡng nuôi các con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi các con chung của anh U cho đến khi có quy định pháp luật khác thay thế.

Anh U được quyền đi lại thăm nom chăm sóc, giáo dục các con chung, không ai có quyền được cản trở.

3. Về tài sản chung (Động sản và bất động sản, nhà ở): Chị Đào Thị Thanh T và anh Nguyễn Trí U thống nhất xác định anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về công nợ: Chị Đào Thị Thanh T và anh Nguyễn Trí U cùng thống nhất xác định anh chị không vay nợ ai, không ai nợ gì anh chị. Anh chị không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

5. Về án phí: Chị Đào Thị Thanh T phải chịu **150.000 đồng** (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Ghi nhận sự tự nguyện của chị T về việc chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm của anh U là **150.000 đồng** (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Tổng cộng là **300.000 đồng** (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền **300.000** (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo Biên lai thu số 0018985 ngày 15/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Nay chuyển thành án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội;
 - VKSND quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;
 - Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;
 - UBND phường D V H, quận C G, Thành phố H N;
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 16, quyền số 01/2011 ngày 11/02/2011);
- Các đương sự;
 - Lưu VP; Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thu Hằng

